TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 842/2026/QĐST – HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí M, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 779/2026/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thị Ngọc Tuyết, sinh năm 1987.

Địa chỉ: S B L V đường N, khu phố A, phường C, Thành phố Hồ Chí M.

- Ông Đoàn Kiểm, sinh năm 1987.

Địa chỉ: S B L V đường N, khu phố A, phường C, Thành phố Hồ Chí M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Phạm Thị Ngọc Tuyết và ông Đoàn Kiểm là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 176/KH, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân P, Quận A (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí M cấp ngày 19 tháng 11 năm 2009.

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 10 tháng 4 năm 2026 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 5 năm 2026, thể hiện bà Tuyết và ông Kiểm thật sự tự nguyện ly hôn. Bà Tuyết và ông Kiểm đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận của bà Tuyết ông Kiểm đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Ngọc Tuyết và ông Đoàn Kiểm thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 176/KH, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân P, Quận A (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí M cấp ngày 19 tháng 11 năm 2009 hết hiệu lực.

- Về con chung: Có hai con chung tên Đoàn Ngọc Bảo T sinh ngày 27/11/2009, Đoàn Bảo M sinh ngày 19/2/2013. Ông Kiểm là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Bà Tuyết không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Tuyết có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông Kiểm có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà Tuyết. Trên cơ sở lợi ích của con chung, khi cần thiết bà Tuyết, ông Kiểm có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Tuyết và ông Kiểm phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm ngàn) đồng, được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng lệ phí tạm nộp theo biên lai số 0026996 ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí M; Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10;
- UBND phường C, Thành phố Hồ Chí M;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí M;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

2 000027 007202

THẨM PHÁN

Đặng Đình Tiến